

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HSST
Ngày: 28 – 5 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán: Ông Mai Xuân Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh.

Bà Đoàn Thị Diệu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐ-HSST ngày 15-5-2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đồng Văn D** - Sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Đội 4, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Họ và tên cha: Đồng Văn S – SN: 1959; Họ và tên mẹ: Hà Thị T – SN: 1960; Gia đình có 03 chị em, D là con thứ ba; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Ngày 16/12/2011 bị TAND huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử án treo 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách: 18 tháng 10 ngày.

Tiền sự: Không

Đồng Văn D bị bắt truy nã tạm giữ từ ngày 18/02/2020 đến ngày 21/02/2020 và bị tạm giam từ ngày 21/02/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trục Ninh. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Nguyên đơn dân sự*: Trung tâm viễn thông huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định
Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc S – Phó giám đốc. (vắng mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng: Anh Phạm Văn D1, sinh năm 1989; Trú tại: Đội 10, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Anh Ngô Thanh T, sinh năm 1992; Trú tại: Đội 9, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

(anh D1, anh T vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 05/12/2013, Đồng Văn D điều khiển xe máy BS: 18Z4-6965 (là xe máy của Phạm Văn D1) chở D1 và Ngô Thanh T đi chơi. Khi đi đến đoạn đường trục xã thuộc khu vực nghĩa địa xóm 6, Thôn Sa Nhì, xã Trục Nội, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định cả ba phát hiện hàng cột dây điện ở phía ruộng lúa cạnh QL21 có đoạn dây cáp viễn thông cuộn tròn trên đầu cột. Thấy vậy T nói: “Sao có đoạn dây thừa cuộn trên đầu cột?”. D rủ T và D1 tới ra cắt trộm dây cáp viễn thông để bán lấy tiền tiêu xài, T và D1 đều đồng ý. Sau đó, D chở T và D1 đến quán Internet của anh Tạ Văn Đ để chơi game. Ngồi chơi một lúc, D rủ T về nhà D lấy 01 chiếc kim cộng lực bỏ trong 01 bao xác rắn rồi cùng T đi về nhà T ở xóm 10, xã T, T lấy thêm 02 chiếc cờ lê cho bao xác rắn để ở khung giữa xe rồi cả hai trở lại quán Internet nhà anh Đ tiếp tục chơi game cùng D1. Đến tối D1 đi mua 03 đôi gang tay để vào trong túi đồ đã chuẩn bị trước.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, D lấy xe máy chở T và D1 đi theo trục đường 488B hướng về xã Trục Nội, đi đến khu vực có cột điện mắc dây cáp viễn thông mà cả ba đã thấy buổi chiều. Do còn nhiều người qua lại, D T, D1 đi vào bên trong nghĩa địa để chờ. Đến khoảng 24 giờ 00 cùng ngày, cả ba đi ra QL21B lồi đầu vào nghĩa địa. D cầm túi xách đã chuẩn bị từ trước lấy ra 03 đôi găng tay vải đưa cho T và D1 mỗi người 01 đôi, D đeo đôi găng tay rồi cầm kìm cộng lực cùng T và D1 đi bộ đến cột điện treo cáp số 21, D trèo lên cột gỡ đoạn dây cáp vứt xuống đất rồi cả ba gỡ sợi dây cáp cường lực gắn liền với lõi cáp đồng. D1 đề đầu dây cáp xuống đường cùng T và D dùng kìm cộng lực cắt đứt rồi dây cáp lõi đồng ra, D1 cuộn đoạn dây cáp đã cắt, D và T tiếp tục kéo tách cắt dây lõi đồng thêm 03 khoang cột nữa đến khoang cột số 25, cuộn thành 04 cuộn tổng chiều dài 142,4m loại dây cáp viễn thông 0,5MMx100x2 VINADEAYOUNG. Sau khi cắt trộm được số dây cáp trên, T bảo D1 lấy rơm về đốt đoạn dây cáp để lấy lõi đồng bên trong. D1 lấy rơm mang về khu nghĩa địa Trục Nội. Trước khi đốt D bảo T đi ra khu vực UBND xã Trục Nội xem có người đi đến không, nếu có thì gọi điện về báo cho D và T biết. D1 cầm túi vải màu đen bên trong chứa những dụng cụ cắt trộm để ở khung giữa xe rồi điều khiển xe máy về hướng UBND xã Trục Nội thì gặp lực lượng Công an xã Trục Nội đang đi tuần tra. D1 liền điều khiển xe đi theo trục đường 488B hướng ra xã Trục Thanh rồi gọi điện báo cho T. Lúc này D và T bê 04 cuộn dây cáp vừa cắt ném xuống ruộng nước để cất giấu. Sau đó, D và T đi bộ ra ngã ba Tam Thôn bắt taxi lên thành phố Nam Định và bỏ trốn khỏi địa phương.

Khi phát hiện lực lượng công an xã, D1 điều khiển xe máy bỏ trốn, đi đến cổng Nam Tân, xã Trục Nội thì bị tổ tuần tra Công an xã Trục Nội phát hiện, thu giữ túi xách bên trong có toàn bộ dụng cụ các đối tượng sử dụng để trộm cắp dây cáp viễn thông.

Bản kết luận định giá ngày 11/12/2013 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trục Ninh xác định: 04 cuộn dây cáp viễn thông có tổng chiều dài 142,2m, trọng lượng 98kg là dây cáp viễn thông loại 100 đôi (0,5MMx100x2

VINADEAYOUNG) trị giá 5.880.000 đồng (Năm triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng).

Số dây cáp nêu trên Cơ quan CSĐT – Công an huyện Trục Ninh đã trả lại cho Trung tâm viễn thông huyện Trục Ninh, Trung tâm viễn thông huyện Trục Ninh không có yêu cầu gì khác.

Đối với các vật chứng: 01 chiếc xe máy BS: 18Z4-6956; 01 kim cộng lực; 02 cờ lê 19 và 21; 01 bao xác rắn; 01 đôi dép tông màu xanh; 01 chiếc áo phông xanh; 01 điện thoại di động 1202, 01 túi xách màu đen. Cơ quan CSĐT – Công an huyện Trục Ninh đã chuyển những vật chứng này đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Trục Ninh để xử lý theo bản án số 21/2014/HSST ngày 24/4/2014 của TAND huyện Trục Ninh.

Đối với Phạm Văn D1, Ngô Văn T đã bị xử lý tại bản án số 21/2014/HSST ngày 24/4/2014 và bản án số 23/2016/HSST ngày 19/4/2016 của TAND huyện Trục Ninh.

Đồng Văn D sau khi phạm tội, bỏ trốn đã bị Cơ quan CSĐT – Công an huyện Trục Ninh ra Quyết định truy nã số: 06 ngày 05/01/2016. Ngày 18/02/2020, Công an phường Tân Thuận Đông, quận 7, TP Hồ Chí Minh đã bắt D theo quyết định truy nã.

Tại cơ quan điều tra Đồng Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh truy tố bị cáo Đồng Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đồng Văn D theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Đồng Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 138 BLHS, Điểm g, p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều thực hiện đúng theo qui định pháp luật.

[2] Từ những chứng cứ nêu trên - HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 05/12/2013, Đồng Văn D cùng Phạm Văn D1 và Ngô Văn T có hành vi lợi dụng đêm khuya không có người qua lại đã lén lút cắt trộm 142,2m dây cáp viễn thông trọng lượng 98kg của Trung tâm Viễn thông huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định quản lý trị giá 5.880.000 đồng (Năm triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng) tại khu vực nghĩa địa thuộc xóm 6, thôn Sa Nhì, xã Trục Nội, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Tính chất tội phạm nghiêm trọng thể hiện ở hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu nhằm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo là người có đầy đủ trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi, vi phạm pháp luật của mình. Hành vi của bị cáo Đồng Văn D bị VKSND huyện Trục Ninh truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ: tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gây thiệt hại tài sản không lớn; nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra nên cần thiết phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho Trung tâm viễn thông huyện Trục Ninh tại bản số 21/2014/HSST ngày 24/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: đã được xử lý tại bản án số 21/2014/HSST ngày 24/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đồng Văn D phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đồng Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 138 BLHS, Điểm g, p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Đồng Văn D 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 18-2-2020.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điều 135 BLHS 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đồng Văn D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo: bị cáo Đồng Văn D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế theo các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định (1 bản).
- VKSND huyện Trực Ninh (2 bản).
- Công an Huyện Trực Ninh (2 bản).
- Chi cục THADS Huyện Trực Ninh (1 bản).
- UBND xã (1 bản)
- Bị cáo; bị hại.
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu : VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký và đóng dấu)

Mai Xuân Mạnh